

CÔNG TY CỔ PHẦN KELLER & MOLLY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KELLER & MOLLY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KELLER & MOLLY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: KELLER & MOLLY JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110196443

3. Ngày thành lập: 01/12/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1, ngách 82/2, ngõ 82, phố Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913525551

Fax:

Email: ndkhoa38@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
2.	Dịch vụ đóng gói	8292
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Trừ hoạt động dịch vụ báo cáo tòa án; hoạt động đấu giá; dịch vụ lấy lại tài sản	8299
4.	Đào tạo sơ cấp	8531
5.	Đào tạo trung cấp	8532
6.	Đào tạo cao đẳng	8533
7.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
8.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
9.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Trừ Hoạt động của các tổ chức Đảng, đoàn thể; Dạy về tôn giáo	8559
10.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản Điểm a Khoản 2 Điều 75 Luật đầu tư 2020	6810
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản; Tư vấn và Quản lý bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản (Trừ hoạt động đấu giá) Điều 62,74, 75 Luật Kinh doanh bất động sản 2014 Điều 80 Luật kinh doanh bất động sản 2014	6820

13.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020(Chính)
14.	Quảng cáo	7310
15.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
16.	In ấn	1811
17.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
18.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
22.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
23.	Cơ sở lưu trú khác	5590
24.	Đại lý du lịch	7911
25.	Điều hành tua du lịch	7912
26.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
27.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
28.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ TUYẾT MAI	TT Học viện CTQG Hồ Chí Minh, 1 ngách 82/2, ngõ 82, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	0381830000 97	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
2	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	P301-A3 TT Học viện KTQS, Phường Nam Đông, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	0310780000 06	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		

3	LÊ VĂN PHONG	số 1 ngách 82/2, ngõ 82, TT Học viện CTQG Hồ Chí Minh, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	038055003266
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TUYẾT MAI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/10/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038183000097

Ngày cấp: 21/08/2022

Nơi cấp: Cục CSQHCVTTXH

Địa chỉ thường trú: TT Học viện CTQG Hồ Chí Minh, 1 ngách 82/2, ngõ 82, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: TT Học viện CTQG Hồ Chí Minh, 1 ngách 82/2, ngõ 82, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

* Họ và tên: NGUYỄN ĐĂNG KHOA

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 03/08/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031078000006

Ngày cấp: 08/12/2021

Nơi cấp: Cục CSQLHCVTTXH

Địa chỉ thường trú: *P301-A3 TT Học viện KTQS, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *P301-A3 TT Học viện KTQS, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội